

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGUYỄN BÌNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24 /2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Trường G; sinh năm: 1986  
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T 2, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm  
Đồng.

- Bị đơn: Chị Bé Thị C ; sinh năm 1990  
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng.  
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày  
11 tháng 7 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong  
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm  
2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không  
trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn  
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1] Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Trường G và chị Bé  
Thị C.

2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Trường G và chị Bé Thị C cùng nhất trí  
thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trần Trường G và chị Bé Thị C cùng xác nhận vợ  
chồng có 01 con chung là Trần Thị Bảo T ngày 21 /02/ 2015

Anh G và chị C thỏa thuận sau khi ly hôn chị C được quyền tiếp tục nuôi con là cháu Trần Thị Bảo T cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị C không yêu cầu anh G đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh G được quyền đi lại thăm non con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Về tài sản chung anh G và chị C cùng xác nhận không có tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

- *Các khoản nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết

3] *Về phần án phí*: Anh Trần Trường G và chị Bé Thị C mỗi người phải chịu 75.000, đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh G tự nguyện nộp phần án phí của nguyên đơn và bị đơn. Tổng số tiền anh G phải chịu là 150.000.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo biên lai số 0001822 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và được hoàn lại 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định.

4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn N; L; Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Thu Lịch**